TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GR** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 08-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GR, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Nhạn

Bà Cao Thị Mỹ Phượng

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Khắc Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa***: Bà Phan Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2022/TLST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Kế H** (tên gọi khác: Đ), sinh năm: 1984 tại: Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp X, xã T, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; Nơi ở hiện nay: Ấp A, xã V, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ và bà Trần Thị H vợ, con: Không; anh, chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 142/QĐ-XPVPHC ngày 13/10/2017 bị cáo bị xử phạt số tiền 2.250.000 đồng về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", bị cáo chưa nộp phạt. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1972. Nơi ĐKHKTT: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Nơi ở hiện nay: Ấp X, xã T, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông **Trần Chí C**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Ấp K, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 10 phút ngày 11/6/2021, bị cáo Đỗ Kế H đang đi bộ tại khu vực ấp X, xã T, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu thì phát hiện thấy nhà bị hại ông Nguyễn Văn K đang mở cửa, có đèn chiếu sáng nhưng không có người trông coi. Lúc này, bị cáo nảy sinh ý định vào nhà ông K trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chơi game và mua ma túy sử dụng. Khi đi vào nhà ông K thì bị cáo quan sát thấy có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng nhạt và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11, màu xanh đen đang để trên đầu tủ thần tài nên bị cáo lấy trộm bỏ vào túi quần đang mặc trên người rồi đi ra khỏi nhà ông K. Sau khi trộm cắp được tài sản nêu trên, bị cáo đến nhà bạn là Lâm Hải S để ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 11/6/2021, bị cáo đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 nhờ S cất giữ. Riêng chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 thì bị cáo mang đến Cửa hàng điện thoại P (do ông Trần Chí C làm chủ) tại ấp K, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu bán với giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo và S đến khu vực bến tàu mới thuộc ấp A, xã V, thành phố CM, tỉnh Cà Mau và cùng nhậu với bạn là Huỳnh Hoàng D. Trong lúc nhậu, bị cáo gặp một người đàn ông mua tôm dạo (không rõ họ tên, địa chỉ) và bán chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 cho người này với giá 1.100.000 đồng. Số tiền bán hai chiếc điện thoại trộm cắp được bị cáo sử dụng để mua ma túy đá sử dụng và tiêu xài hết không còn.

Tại Kết luận giá trị tài sản số: 75/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã GR kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 có giá trị còn lại là 1.372.250 đồng. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 có giá trị còn lại là 1.237.500 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm của ông K là 2.609.750 đồng.

Về vật chứng: Không thu giữ nên không đề cập xử lý. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 đã được Cơ quan điều tra thu hồi và giao trả lại cho ông Khởi. Riêng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 thì Cơ quan điều tra không thu hồi được do không rõ họ tên, địa chỉ người mua điện thoại.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục bồi thường cho ông K số tiền là 2.000.000 đồng và bồi thường cho ông C số tiền 1.000.0000 đồng. Ông Khởi và ông C đều không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR truy tố bị cáo Đỗ Kế H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Kế H 03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Đối với Lâm Hải S có hành vi cất giữ chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 do bị cáo trộm cắp mà có nhưng bị cáo xác định không nói cho S biết chiếc điện thoại là tài sản trộm cắp. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với S. Cơ quan điều tra có tiến hành điều tra xác minh nhưng hiện nay S không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý.

- Đối với ông Trần Chí C có hành vi mua chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 do bị cáo trộm cắp mà có. Tuy nhiên, ông C không biết chiếc điện thoại trên là tài sản trộm cắp nên hành vi của ông C không có dấu hiệu phạm tội, không đặt ra để xử lý. Đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho bị cáo do không rõ lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

- Về vật chứng: Không đặt ra xem xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tội danh đã bị truy tố. Bị cáo ân hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã GR, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại ông Nguyễn Văn K đã được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Chí C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của ông K và ông C không trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo cùng những chứng cứ tài liệu khác được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ 10 phút ngày 11/6/2021, bị cáo Đỗ Kế H đang đi bộ tại khu vực ấp X, xã T, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu thì phát hiện thấy nhà bị hại ông Nguyễn Văn K đang mở cửa, có đèn chiếu sáng nhưng không có người trông coi. Lúc này, bị cáo nảy sinh ý định vào nhà ông K trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chơi game và mua ma túy sử dụng. Khi đi vào nhà ông K thì bị cáo quan

sát thấy có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng nhạt và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11, màu xanh đen đang để trên đầu tủ thần tài nên bị cáo lấy trộm bỏ vào túi quần đang mặc trên người rồi đi ra khỏi nhà ông K. Sau khi trộm cắp được tài sản nêu trên, bị cáo đến nhà bạn là Lâm Hải S để ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 11/6/2021, bị cáo đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 nhờ S cất giữ. Riêng chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 thì bị cáo mang đến Cửa hàng điện thoại P (do ông Trần Chí C làm chủ) tại ấp K, xã P, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu bán với giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo và Sơn đến khu vực bến tàu mới thuộc ấp A, xã V, thành phố CM, tỉnh Cà Mau và cùng nhậu với bạn là Huỳnh Hoàng D. Trong lúc nhậu, bị cáo gặp một người đàn ông mua tôm dạo (không rõ họ tên, địa chỉ) và bán chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 cho người này với giá 1.100.000 đồng. Số tiền bán hai chiếc điện thoại trộm cắp được bị cáo sử dụng để mua ma túy đá sử dụng và tiêu xài hết không còn.

[4] Tại Kết luận giá trị tài sản số: 75/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã GR kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 có giá trị còn lại là 1.372.250 đồng. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 có giá trị còn lại là 1.237.500 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm của ông K là 2.609.750 đồng.

[5] Xét thấy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại do bị cáo Đỗ Kế H thực hiện nêu trên với tổng giá trị tài sản là 2.609.750 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"* được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR truy tố bị cáo phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người thành niên và có khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình nên đã bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng: Bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay. Bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có cha được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì và là thương binh 1/4, mẹ là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tiền án nhưng có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 142/QĐ-XPVPHC ngày 13/10/2017 bị cáo bị xử phạt số tiền 2.250.000 đồng về hành vi "*Sử*

dụng trái phép chất ma túy" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Bị cáo chưa nộp phạt nên khi quyết định hình phạt thì Hội đồng xét xử có xem xét.

[8] Đối với Lâm Hải S có hành vi cất giữ chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 do bị cáo trộm cắp mà có nhưng bị cáo xác định không nói cho S biết chiếc điện thoại là tài sản trộm cắp. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với S. Cơ quan điều tra có tiến hành điều tra xác minh nhưng hiện nay Sơn không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý.

[9] Đối với ông Trần Chí C có hành vi mua chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 do bị cáo trộm cắp mà có. Tuy nhiên, ông C không biết chiếc điện thoại trên là tài sản trộm cắp nên hành vi của ông C không có dấu hiệu phạm tội, không đặt ra để xử lý. Đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho Hoạch do không rõ lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[10] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục bồi thường cho ông K số tiền là 2.000.000 đồng và bồi thường cho ông C số tiền 1.000.0000 đồng. Ông K và ông C đều không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[12] Vật chứng vụ án: Không đặt ra xem xét.

[13] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Kế H phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Kế H (tên gọi khác: Đề) phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Kế H 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Không đặt ra xem xét.

4. Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Kế H phải nộp số tiền 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR;
- Cơ quan Điều tra Công an thị xã GR;
- Thi hành án hình sự Công an thị xã GR;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR;;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Kim Nhi